

# Chiến Khu Ba Lòng Năm 1955

## Chống Chế Độ Của TT Ngô Đình Diệm

Trần Quân

22-Oct-2014

*“Đời tôi để lịch sử xử, tôi không chịu để ai xử tôi cả. Sự bắt bớ và xử tội tất cả các phần tử đối lập quốc gia là một tội nặng, sẽ làm cho nước mất về tay Cộng sản. Tôi chống đối sự đó và tự hủy mình cũng như Hòa thượng Thích Quảng Đức tự thiêu để cảnh cáo những người chà đạp mọi thứ tự do. 7/7/1963 Nhất Linh Nguyễn Tường Tam”.*

[Di chúc của Nhất Linh Nguyễn Tường Tam gửi chính quyền Ngô Đình Diệm đúng vào ngày Song Thất của chế độ]

Thưa ông Thanh Huỳnh,

Tôi là người có quen biết một số nhân vật chủ chốt trong vụ Ba Lòng từ 1954-1955, đã từng trò chuyện với họ, nhất là đã sống chung với họ trong nhà tù Cọng Sản sau 30/4/1975...

Ngoài ra, tôi cũng có đọc quyển hồi ký "Sống Còn Với Dân Tộc" tác giả: Hà Thúc Ký phát hành vào tháng 10/2009, một năm sau khi ông Hà Thúc Ký qua đời và cũng có đọc truyện ngắn "Ngày Trở Về" của tác giả Nguyễn Lý-Tường xuất bản vào tháng 01/2009 (trước sách Hồi ký của ông Hà Thúc Ký khoảng 10 tháng)...

Tuy là một truyện ngắn, chỉ là hư cấu, tưởng tượng ra mà viết...nhưng các sự việc được nhắc lại về vụ Ba Lòng...đã được các nhân chứng như các ông Hoàng Văn Hiền (Thiếu Tá Chỉ Huy Trưởng Lực Lượng Cảnh Vệ tỉnh Quảng Trị cũng gọi là lính Nghĩa Dũng Đoàn là lực lượng đã tham gia chiến khu Ba Lòng 1955) và nhiều người khác còn sống...xác nhận là "đúng sự thật".



*Phía rừng núi bên kia là chiến khu Ba Lòng xưa (huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị). Ảnh*  
<http://www.sggp.org.vn>

Ngoài ra còn một tài liệu "Đảng Sử Đại Việt CM..." do ông Nguyễn Đức Cung viết (phổ biến nội bộ) về vụ Ba Lòng...Dựa vào các nhân chứng kể lại và các tài liệu nói trên...tôi xin trình bày lại vụ Ba Lòng (dưới con mắt của tôi) như sau:

Thủ Tướng Ngô Đình Diệm về nước chấp chánh và ra mắt Tân Chính Phủ ngày 7/7/1954. Hai tuần sau thì Hội Nghị Geneve kết thúc với Hiệp Định Đình Chiến tại Đông Dương (thường gọi

là Hiệp Định Geneve) được ký kết ngày 20/7/1954. Tỉnh Trưởng Quảng Trị lúc đó là ông Trần Điền đã đề nghị với Thủ Tướng Ngô Đình Diệm tại Sài Gòn một kế hoạch "lập một đơn vị hành chánh đặc biệt" lấy tên là Quận Hành Chánh Ba Lòng và bổ nhiệm Đại úy Nguyễn Ngọc Cự, Giám Đốc Trung Tâm Huấn Luyện lính Quân Chính tại An Đôn (cách thị xã Quảng Trị 6 km) làm Quận Trưởng kiêm Tiểu Đoàn trưởng lên tiếp thu chiến khu Ba Lòng của Việt Minh sau khi Việt Minh rút ra miền Bắc vĩ tuyến 17...

**Lý do:** Đây là một vị trí chiến lược, vừa để ngăn chặn trong tương lai, Quân Bắc Việt sẽ trở lại xâm nhập đánh phá Miền Nam (tức VNCH sau này), đồng thời tìm kiếm những kho vũ khí do Việt Minh (CS) để lại ở trong vùng này.

Kế hoạch này đã được Thủ Tướng Ngô Đình Diệm chấp thuận và Tỉnh Trưởng Quảng Trị bắt đầu chuẩn bị các phương tiện để thi hành kế hoạch tiếp thu chiến khu Ba Lòng do Việt Minh (CS) để lại. Việc chuẩn bị phải mất mấy tháng. Từ tháng 7/1954 đến Tết 1955, ông Trần Điền đã tổ chức định cư cho một số lớn đồng bào từ phía Bắc vĩ tuyến 17 thuộc tỉnh Quảng Trị vào vùng La Vang (quận Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị) và tổ chức lại các cơ sở hành chánh tại xã ấp trong tỉnh, nhất là những vùng trước đây do Việt Minh kiểm soát.

Trong một dịp kinh lý tỉnh Quảng Trị trước Tết 1955, Thủ Tướng Ngô Đình Diệm đã ban tặng cho ông Trần Điền "Bảo Quốc Huân Chương" và hứa sẽ đưa ông lên chức Đại Biểu Chính Phủ... Ông Trần Điền xuất thân trường Hành Chánh (thường gọi là trường Tri Huyện trước 1945), dòng dõi quan Phụ Chánh Đại Thần Trần Tiễn Thành, một công thần nhà Nguyễn thời Tự Đức, ông cũng là một cấp lãnh đạo của tổ chức Hướng Đạo Đông Dương rất có uy tín... lại là người theo đạo Công Giáo nên rất được Thủ Tướng Ngô Đình Diệm yêu quý. Ông Trần Điền làm tỉnh trưởng Quảng Trị từ 1953-1954, trước khi Thủ Tướng Ngô Đình Diệm về nước chấp chánh. Theo dư luận, ông Trần Điền là tỉnh trưởng giỏi nhất Việt Nam thời đó...

Nghe tin ông Trần Điền sẽ thay thế ông Nguyễn Đôn Duyệt làm Đại Biểu Chính Phủ tại Huế nên ông Nguyễn Đôn Duyệt đã báo tin cho ông Ngô Đình Cẩn: "*Ông Trần Điền và Đại Việt lập chiến khu Ba Lòng chống lại nhà Ngô...*"

**Sự thật ông Trần Điền không phải là đảng viên Đại Việt (sự liên hệ giữa ông Trần Điền và ông Hà Thúc Ký: vợ ông Trần Điền là chị ruột ông Hà Thúc Ký, chỉ có vậy thôi).**

Lúc 8 giờ sáng ngày 19/2/1955 tức 27 tháng Giêng Ất Mùi, gần 4 tuần sau Tết, tỉnh Quảng Trị tổ chức "Lễ Xuất Phát", ông Trần Điền đã đọc một bài diễn văn quan trọng nói lên ý nghĩa và việc thành lập quận hành chánh đặc biệt Ba Lòng và trao Sự Vụ Lệnh bổ nhiệm Đại úy Nguyễn Ngọc Cự, Tiểu đoàn trưởng kiêm Quận trưởng, có nhiệm vụ tiếp thu chiến khu Ba Lòng của Việt Minh, tái lập an ninh trật tự, xây dựng làng xã, tổ chức đời sống, đem lại an cư lạc nghiệp cho dân, đồng thời Ba Lòng cũng là tiền đồn ngăn chặn sự xâm nhập của Cộng Sản Miền Bắc trở lại quấy phá Miền Nam trong tương lai.

Trong khi đoàn quân xuất phát lên đường... thì Tòa Hành Chánh Tỉnh Quảng Trị nhận được một công điện từ Huế gửi đến: "*Sursoir occupation Ba Long*" (hoãn chiếm đóng Ba Lòng). Sau khi lễ xuất phát đã được tổ chức xong, ông Trần Điền mới trở về văn phòng, lúc đó mới biết có công điện nói trên, thì đoàn quân đã lên đường rồi. Sau khi đọc công điện, ông Trần Điền lại nhận được lệnh từ Đệ Nhị Quân Khu ở Huế: "*Tất cả sĩ quan, binh sĩ phải trở về trình diện tại Huế trong vòng 24 giờ*". Một ngày sau khi có lệnh "trình diện" ban ra thì lại có lệnh "hành quân giải giới Ba Lòng".

Trước hết, "*lệnh này không kịp thi hành và cũng không thể thi hành được trong vòng 24 tiếng đồng hồ*". Làm như vậy chẳng khác nào dồn người ta vào con đường cùng và bắt buộc họ phải kháng lệnh.

Ông Trần Điền (Tỉnh trưởng) và ông Hoàng Văn Hiền (Thiếu Tá Chỉ Huy trưởng lính Cảnh Vệ tức Nghĩa Dũng Đoàn Quảng Trị) vào Huế gặp ông Ngô Đình Cẩn để giải thích...thì bị An Ninh Quân Đội bắt giam ngay. Vì thế, toàn bộ lính Cảnh Vệ tại Quảng Trị do Thiếu Tá Nguyễn Văn Lý (Tham Mưu Trưởng) ly khai kéo lên Ba Lòng.

Theo mật báo của ông Nguyễn Đôn Duyệt, Đại Biểu Chính Phủ tại Huế gửi cho Thủ Tướng Ngô Đình Diệm và ông Ngô Đình Cẩn, thì việc tiếp thu chiến khu Ba Lòng là nằm trong âm mưu của Đảng Đại Việt do ông Hà Thúc Ký lãnh đạo, muốn xây dựng một lực lượng quân sự cho Đảng Đại Việt. Ông Ngô Đình Cẩn đã nhờ ông Nguyễn Văn Mân, quyền Xứ Ủy trưởng của Đại Việt Miền Trung lên Ba Lòng kêu gọi anh em trở về. Nhưng anh em không chịu. Sau đó lại có một công điện từ Sài Gòn ra lệnh cho Đệ Nhị Quân Khu (Huế) đem quân lên giải giới lực lượng ly khai Ba Lòng....

Khi được biết tin này thì Trung Úy Đặng Văn An và Trung Tá Trần Thiện Khiêm (sau này là Đại Tướng, Thủ Tướng VNCH) cùng nhau đến nhà ông Ký tại Huế để báo tin. Người nhà cho biết ông Ký đang trên đường từ Sài Gòn về Huế. Khi ông Ký về đến nơi, thấy tình hình căng thẳng quá nên đã mượn một chiếc xe hơi chạy thẳng ra Quảng Trị, dùng thuyền theo đường sông, ngược lên Ba Lòng. Ông đã họp anh em và quyết định: giải tán quân đội, cho anh em binh sĩ về trình diện tại Quảng Trị. Anh em nào muốn ở lại thì cứ ở lại.

Sau khi nhận được công điện của Sài Gòn ra lệnh hành quân lên giải giới Ba Lòng, tại Huế có một cuộc họp của Đệ Nhị Quân Khu, một số sĩ quan trong đó có Trung Tá Nguyễn Văn Thiệu (lúc đó là Tham Mưu Trưởng, sau này là Tổng Thống VNCH) phát biểu "*không đồng ý hành quân lên Ba Lòng*" và đề nghị "*cố gắng thương lượng, kêu gọi anh em trở về*"...Đại tá Nguyễn Quang Hoàn, tư lệnh Đệ II Quân Khu từ chức, Trung Tá Lê Văn Nghiêm lên thay, đã làm theo ý của TT Ngô Đình Diệm và ông Ngô Đình Cẩn: hành quân lên Ba Lòng. Với quân số tương đương một Trung đoàn (tổ chức thời đó gọi là GM: Groupement mobile có nghĩa là đơn vị lưu động), Trung Tá Nghiêm (sau này là Trung Tướng) nghĩ rằng có thể san bằng chiến khu Ba Lòng. Nhưng cuộc hành quân thất bại, không thể chiếm Ba Lòng được. Trước hết dùng máy bay quan sát, cho trọng pháo bắn phá, sau đó mới cho bộ binh tấn công.

Ba Lòng có một địa thế phòng thủ rất vững chắc, tất cả những toán quân xuất hiện bên dưới đều bị bắn hạ từng người một. Người đầu tiên đem quân đánh Ba Lòng là Đại úy Em, đã bị thương và bị bắt; đoàn quân của ông ta rút lui và tháo chạy. Nghe tin Đại úy Em bị thương, Đại úy Bé chỉ huy đoàn quân đi sau Đại úy Em, cũng rút lui. Đại úy Em đã được săn sóc và cho trở về Quảng Trị trên một cái bè bằng tre, trôi theo dòng nước từ trên nguồn về dọc theo sông Thạch Hãn.

Riêng một số cấp chỉ huy ly khai luôn, sống tự túc, ở trong rừng với người thiểu số. Những người này về sau đụng độ với quân CS từ Bắc vào và bị tiêu diệt không còn một ai sống sót. Một số trở về hoạt động ở vùng đồng bằng và thị xã, đã bị bắt và bị đưa ra tòa án xét xử. Tòa án Quân sự đặc biệt họp tại Huế ngày 23/10/1956, trước lễ Quốc Khánh của Đệ I Cộng Hòa 3 hôm do ông Nguyễn Tri Chỉ, Tòa Thượng Thẩm ngồi ghế Chánh Án, Thiếu Tá Nguyễn Văn Chuân (sau này là Thiếu Tướng) ngồi ghế Công Tố, xét xử "*nhóm phản loạn, ly khai Ba Lòng*":

- Các ông Hà Thúc Ký, Trần Bình (tức Nguyễn Trung Thành), Phạm Văn Bôn, Phạm Văn Đồng: án chung thân khổ sai (vắng mặt). Những người khác hiện đang bị giam giữ gồm có: Thiếu Tá Nguyễn ăn Lý (15 năm khổ sai), Thiếu Tá Hoàng Văn Hiền (10 năm khổ sai), Đại úy Nguyễn Ngọc Cứ (10 năm khổ sai).v.v...

- Thiếu Tá Phan Ngũ (Trung đoàn trưởng Trung Đoàn Lê Lợi: chết trong tù sau 5 năm bị giam giữ)

- Án tù 5 năm: Thiếu Tá Trương Xuân Phong, Đại úy Hà Thúc Bồng, Đại úy Nguyễn Công Nghệ, Đại úy Hoàng Thanh Liêm...

- Án tù 3 năm đến 1 năm: Đại Úy Hoàng Hồng Sơn, Trung Úy Nguyễn Văn Nhuận, Trung Úy Lê Bá Thứ, Trung úy Nguyễn Văn Nhu, Trung Úy Đặng Ngọc Từ, Trung Úy Trần Hữu Chính, Trung Úy Trần Hữu Luyến, Thiếu Úy Nguyễn Văn Khuyên, Thiếu Úy Hoàng Văn Năm, Thiếu Úy Lê Thám, Thượng sĩ Nguyễn Dũng ...

### **Dân sự:**

- Ông Trần Điền (Tỉnh trưởng Quảng Trị): 6 năm tù ở...ông tự biện hộ...nhờ có bảo quốc huân chương và nhờ LM Cao Văn Luận trực tiếp xin với TT Ngô Đình Diệm và đích thân Tổng Thống ra lệnh "miễn thọ hình" nghĩa là vẫn bị kết án nhưng không bị giam tù. Chính ông Trần Điền đã nói với Trần Quân như vậy (khác với điều ông Nguyễn Văn Minh viết trong sách "Ngô Đình Khả..." là chính ông Ngô Đình Cần đã tha cho ông Trần Điền...

- Ông Nguyễn Văn Mân (sau này là Nghị sĩ VNCH) : 5 năm tù ở

- Ông Hoàng Xuân Tửu (6 năm tù ở) ông Hoàng Xuân Tửu lúc đó là Trưởng Phòng Nhân viên tại Ty Thông Tin Quảng Trị, là Bí Thư Tỉnh bộ của Đại Việt...

- Ông Hoàng Phụng (Trưởng Ty Ngân Khố, nguyên là Chánh Văn Phòng Tòa HC tỉnh): 3 năm tù ở...

- Các ông Lê Đình Thất, Đoàn Minh Đỏi, Hồ Sĩ Minh...từ 01 đến 3 năm tù ở...

- Ông Hà Thúc Ký bí mật trốn vào Sài Gòn, ba năm sau, 10/1958, bị bắt tại Sài Gòn và bị biệt giam cho đến sau ngày 01/11/1963 mới được trả tự do, được mời vào Hội Đồng Nhân Sĩ. Tháng 2/1964, tham gia CP Nguyễn Khánh, giữ chức vụ Tổng Trưởng Nội Vụ, chưa đầy hai tháng sau, từ chức, trở về hoạt động cho Đảng Đại Việt, 1965: lập ra Đại Việt Cách Mạng Đảng...

- Ông Phạm Văn Đồng trốn vào Sài Gòn, mấy năm sau bị bắt, bị đày ra Côn Đảo...Sau 01/11/1963, khi chế độ của TT Ngô Đình Diệm bị lật đổ, ông Phạm Văn Đồng được phục chức, làm Quận Trưởng ở trong Miền Nam, lên đến cấp bậc Trung Tá QL/VNCH thì tử trận.

### **Nguyên nhân xa:**

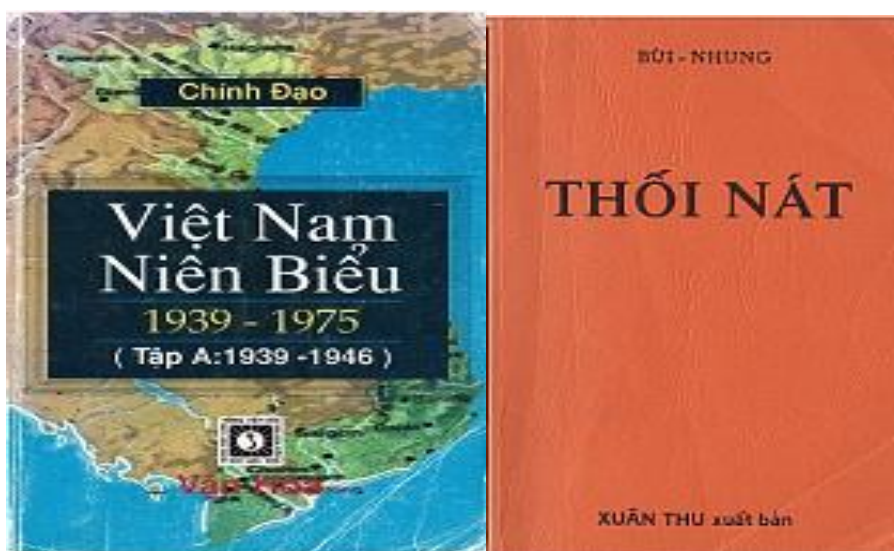
#### **Tại sao có vụ ly khai của Đại Việt tại Ba Lòng 2/1955?**

Từ tháng 9/1953, trước tình hình đất nước, để hậu thuẫn cho phái đoàn Quốc Gia Việt Nam (QT Bảo Đại) tham dự hội nghị Geneve, có 65 đại biểu của các tôn giáo, đoàn thể, trí thức, nhân sĩ Trung, Nam, Bắc trong đó có các ông Ngô Đình Nhu, Nguyễn Tôn Hoàn, Hà Thúc Ký, Trần Văn Lý, Lê Phùng Thời, Nguyễn Xuân Chử, Lê Toàn, Trần Văn Ân, Nguyễn Thành Phương, Nguyễn Giác Ngộ, v.v... thành lập Phong Trào Đại Đoàn Kết và Hòa Bình, chủ trương toàn vẹn

lãnh thổ, cai trị bằng Hiến Pháp (thời Bảo Đại, VN chưa có Hiến Pháp), lập một chính phủ "đại đoàn kết quốc gia"...Bản Cương Lĩnh của Phong Trào đã được gửi cho Quốc Trưởng Bảo Đại (lúc đó đang ở Pháp) và ngài hứa sẽ thi hành. (\*) Về mặt chính trị, lúc đó Hồ Chí Minh tuyên bố với thế giới chỉ có Việt Minh mới có đủ thẩm quyền đại diện cho dân tộc Việt Nam vì Chính Phủ Hồ Chí Minh đã tổ chức bầu cử Quốc Hội, có Hiến Pháp, được toàn dân ủng hộ. Bảo Đại chỉ là tay sai của thực dân Pháp... Vì thế mặt trận này ra đời với sự có mặt của các tôn giáo, đảng phái, nhân sĩ trí thức Trung Nam Bắc xem như là một hình thức đại diện các khuynh hướng chính trị, tôn giáo trong lúc chưa có Quốc Hội. BS Nguyễn Tôn Hoàn là Chủ tịch Phong Trào, ông Lê Phùng Thời là Tổng Thư Ký...

(\*) **Bổ túc của SH -1:** Điểm này có sự sai sót cần bổ túc. Tác giả đã bỏ qua một sự thực quan trọng về sự xuất hiện trở lại của Bảo Đại. Sự thực là vào ngày 28/12/1945 (8 năm trước thời điểm mà tác giả đề cập ở trên) Vatican đã công khai tuyên bố và đề nghị đem Bảo Đại thành lập chính phủ để chống lại chính quyền kháng chiến Việt Nam. Trong việc này, ngoài khối tín đồ Gia-tô người Việt, Vatican còn lôi kéo giới quan lại cũ và những thành phần thuộc giai cấp phú hào về phe với Liên Minh Thánh Pháp – Vatican để mưu đồ tái chiếm Đông Dương.

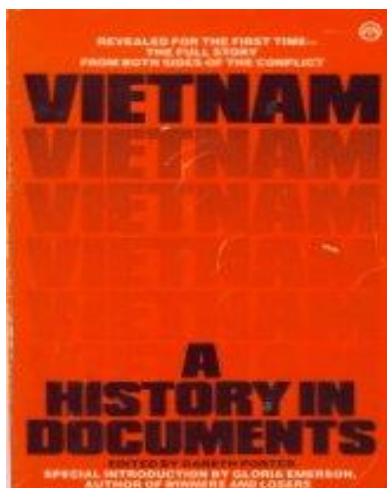
"Ngày 28/12/1945: HUẾ: Tổng Giám Mục Antoni Drapier, đại diện Roma, tuyên bố: "Gia đình Bảo Đại là gia đình thân Pháp bậc nhất trong dân chúng Việt Nam (la plus francophile de tous les annuités) và theo ý ông ta, nên cho Bảo Đại lên ngôi như trước ngày 9/3 (À mon avis, il serait avantageux pour le calm de rétablir le Roi comme chef régulier avant le 9 mars; DOM [aix], CP 125). DRAPIER cũng đưa ra giải pháp là có thể sau đó sẽ cho Bảo Long kế vị, và Nam Phương làm Giám Quốc [Phụ Chính]." Chính Đạo, Việt Nam Niên Biểu 1939-1975 (Tập A: 1939-1946) (Houston, TX: Văn Hóa, 1997), tr 295.



Rồi sau đó mới đi vận động các nhân vật nổi trong các đảng Việt Quốc, Việt Cách, Đại Việt, Hòa Hảo, Cao Đài, nhóm thiểu số cựu quan lại thời Bảo Hộ (1885-1945), những con chiên của giáo hội và các thành phần bất mãn với chính quyền Việt Minh, v.v.. lục tục kéo sang Hồng Kông để kiếm chác. Bộ mặt thật của bọn người thời cơ chủ nghĩa này được sách Thối Nát (Houston, TX: Xuân Thu, 1978) của tác giả Bùi Nhung nói rõ ở các trang 97-108.

Năm 1949, do sự tranh đấu của người Quốc Gia không Cộng Sản (đứng đầu là cựu hoàng Bảo Đại) đòi Pháp trả độc lập cho Việt Nam... (\*\*\*) Kết quả, Pháp đã trả độc lập cho Việt Nam: cựu hoàng Bảo Đại là Quốc Trưởng, đã lập Chính Phủ tại Saigon và có 03 vị Thủ Hiến

tại Saigon, Huế và Hà Nội thay mặt Chính Phủ Trung Ương điều khiển bộ máy Hành Chánh với sự cộng tác của các Tỉnh Trưởng, Quận Trưởng (lúc đó gọi là Phủ, Huyện)...



(\*\*) **Bổ túc của SH - 2:** Tác giả nhằm lần về lịch sử độc lập của Việt Nam. Sự thực là mãi tới đầu tháng 6/1954, do áp lực của Hoa Kỳ, Pháp mới trả độc lập cho Việt Nam qua chính quyền Bảo Đại). Tài liệu về bản Hiệp Ước 4/6/1954 được sách *Vietnam A History in Documents* (New York: New American Library, 1981 của tác giả Garet Porter ghi lại đầy đủ với tựa đề là “*Treaty Of Independence Of The State Of Vietnam*”, June 4, 1954” nơi 2 trang 150-151. Nếu Pháp đã thực lòng trả độc lập cho Việt Nam qua chính quyền bù nhìn Bảo Đại từ năm 1949, thì hà tất Mỹ phải là áp lực với Pháp đề đòi độc lập cho Việt Nam vào tháng 6/1954?

Phe Quốc Gia đã thiết lập các cơ quan hành chánh, có mặt khắp các tỉnh và thị xã, thành phố trên toàn quốc từ Bắc chí Nam. Chính Phủ Quốc Gia Việt Nam được các cường quốc và các nước trong thế giới tự do như Pháp, Mỹ, Anh, Ý...thừa nhận, có nền tài chánh độc lập, có quân đội riêng, có các tòa đại sứ ở nhiều nước trên thế giới...

Lúc đó, ông Ngô Đình Nhu là một thành phần trong Phong Trào Đại Đoàn Kết và Hòa Bình...ông Nhu đã xin Phong Trào này vận động với Quốc Trưởng Bảo Đại mời ông Ngô Đình Diệm (là người không có đảng phái) về làm Thủ Tướng và hứa sẽ lập một Chính Phủ Đoàn Kết Quốc Gia...hứa sẽ thi hành Cương Lĩnh của Phong Trào. Ngoài ra, ông cũng hứa sẽ để cho các đảng phái quốc gia (Đại Việt, Việt Quốc) và các giáo phái như Cao Đài, Hòa Hảo...được duy trì lực lượng võ trang của họ tại các địa phương mà họ đang hoạt động và có ảnh hưởng để thực hiện chương trình bình định sau khi Việt Minh rút đi...

Vùng ảnh hưởng của Đại Việt là Quảng Trị, Thừa Thiên, Phú Yên...khắp miền Trung đều có đảng viên Đại Việt hoạt động. Đại Việt có trong tay khoảng 5000 quân, tương đương một Sư Đoàn. Việt Quốc (VNQĐĐ) có ảnh hưởng tại Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định; Cao Đài có ảnh hưởng tại Tây Ninh, Bến Tre... Hòa Hảo có ảnh hưởng tại Long Xuyên, Cần Thơ và Miền Tây Nam Bộ...

Năm 1951, khi ông Ngô Đình Diệm rời Sài Gòn đi ra ngoại quốc, chính ông Nguyễn Tôn Hoàn đã tiễn đưa ông Diệm ra tới chân máy bay. Ông Ngô Đình Diệm đã nói với ông Nguyễn Tôn Hoàn: **Bác sĩ cố gắng cùng anh em tranh đấu...sau này chúng ta sẽ làm việc chung với nhau.**

BS Nguyễn Tôn Hoàn là nhân vật Đại Việt hoạt động tại Hà Nội trước 1945, sau đó vào Sài Gòn rồi qua Hồng Kông ở với Bảo Đại, vận động Pháp trao trả độc lập cho Việt Nam năm 1949. Ông đã được mời làm Tổng Trưởng Thanh Niên trong CP do Quốc Trưởng Bảo Đại thành lập đầu tiên năm 1949...một người rất được cảm tình của các tôn giáo, đảng phái lúc đó.

Năm 1953, Bác sĩ Nguyễn Tôn Hoàn ra thăm Huế, được ông Ngô Đình Cẩn mời ăn cơm tại từ đường họ Ngô (tức tư gia của ông Ngô Đình Khả tại Phú Cam, Huế) cùng đi với ông Nguyễn Tôn Hoàn có ông Hà Thúc Ký và ông Nguyễn Văn Mân. Lúc đó, ông Ngô Đình Diệm còn ở Mỹ...Ông Ngô Đình Cẩn đã nói với ông Nguyễn Tôn Hoàn rằng: **“Anh tôi (ám chỉ ông Ngô Đình Diệm) trước khi đi ra ngoại quốc, có dặn: “Việc nhà thì nhờ chú lo cho mẹ...còn việc nước, chú phải hỏi ý kiến BS Nguyễn Tôn Hoàn...”**

Câu chuyện trên đây chứng tỏ giữa anh em nhà Ngô (lúc còn hàn vi) và Đại Việt đã có một sự cộng tác tốt đẹp từ lâu rồi. Nhưng khi ông Diệm về nước thì chẳng những **“không thực hiện lời hứa mà còn chủ trương tiêu diệt đảng phái, giáo phái”** vì thế họ mới ở vào thế đối lập với chính quyền Saigon...

Đại Việt đi tiên phong trong Phong Trào chống ông Diệm, nhưng không chủ trương đánh nhau, chỉ làm áp lực đòi ông Diệm cải cách mà thôi. **Vụ Ba Lòng xảy ra chỉ là “giọt nước làm tràn một ly nước đã đầy...” Sau khi vụ Ba Lòng xảy ra tại Quảng Trị...thì Việt Nam Quốc Dân Đảng cũng ly khai tại Quảng Nam, Cao Đài, Hòa Hảo cũng công khai chống ông Diệm tại Saigon và các tỉnh Nam Bộ...**

Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc (người lãnh đạo cao cấp nhất của Cao Đài Tây Ninh) cũng phải sống lưu vong ở Nam Vang và đã chết ở đó...

Nhiều nhân vật chính trị của Đại Việt trong Nam phải trốn qua Lào, Miên hay qua Pháp trong đó có BS Nguyễn Tôn Hoàn...

Những ai là đảng viên Đại Việt, nếu bị các cơ quan an ninh biết, dù không tham gia vụ Ba Lòng cũng bị bắt, bị tù hay bị mất việc...

Những nhân vật Đại Việt ở Nha Trang, Saigon, dù không tham gia vụ ly khai Ba Lòng, dù không biết gì về các hoạt động của Đại Việt tại Huế, Quảng Trị năm 1955, vẫn bị khó khăn như thường. Vì thế, đa số đã phải sống lưu vong ở Lào, ở Miên hoặc qua Pháp...cho đến sau 1/11/1963 mới trở về nước.

Bản tính của ông Hà Thúc Ký vốn là người cương quyết, bất khuất và nóng nảy cho nên ông đã bị quy trách nhiệm nặng nề về vụ Ba Lòng. Ai cũng cho rằng vụ Ba Lòng xảy ra là do chủ trương của ông Hà Thúc Ký...Nhưng như đã trình bày ở trên, chính ông Hà Thúc Ký, khi nghe tin xảy ra vụ ly khai Ba Lòng, đã đích thân đến tận nơi, họp anh em và ra lệnh giải tán cho binh sĩ trở về trình diện tại Quảng Trị.

Đối với thế hệ sau 1963, hay sau 1975, chưa từng có mặt trong chính trường Việt Nam (cách riêng tại Saigon) thời điểm 1945-1955, **không ở trong hoàn cảnh chính trị lúc đó và nhất là chỉ nghe Bộ Máy Thông Tin Tuyên Truyền của chế độ thời TT Ngô Đình Diệm trình bày một chiều thì khó có thể có cái nhìn khách quan được.**

Chúng tôi là người từng bị tù dưới chế độ CSVN sau 1975, sống chung với những người đã từng cộng tác với chính quyền thời đệ I và đệ II VNCH cũng như những người chống Cộng,

nhưng đã ở về phía đối lập với chính quyền, sau khi đã nghe được quan điểm của cả hai bên, mới có thể đưa ra những nhận xét riêng của mình.

Đối với những người xem Tổng Thống Ngô Đình Diệm là một nhà đạo đức tuyệt đối, một nhà lãnh đạo sang suốt thì cho rằng Ngô Tổng Thống không có điều gì sai lầm. Trái lại, đối với những người theo phe Phật Giáo Miền Trung (Thầy Trí Quang) thì tin rằng nhà Ngô quá gian ác, bỏ Phật tử vào bao bố ném xuống biển...dưới mỗi gốc cây cam trong vườn nhà ông Ngô Đình Cẩn (hay ở Chín Hầm, Huế) đều có chôn xác một Phật tử...

Đối với hạng người đó, dù sự thật có phơi bày trước mắt, họ cũng không tin. Trần Quân tôi đã từng tiếp xúc với nhiều nhân chứng của cả hai phía: chính quyền cũng như đối lập, cũng tìm được nhiều người còn có công tâm, biết nhận ra khuyết điểm của mình và ưu điểm của kẻ khác. Trần Quân tôi cho rằng, dù là người có niềm tin tôn giáo sâu sắc như Tổng Thống Ngô Đình Diệm chẳng hạn, thì khi ngồi trên ghế chính quyền lãnh đạo đất nước, muốn thành công thì phải có thủ đoạn...mà thủ đoạn chính trị là gì? Phải chăng là để thắng được đối thủ của mình, có nghĩa là phải loại trừ phe đối lập để củng cố sức mạnh của chính quyền...

Chúng tôi không dám nói nhiều, chỉ xin gợi ý như thế...chắc ông Thanh Huỳnh và quý vị độc giả có tinh thần vô tư, không thiên vị bên nào, khách quan một chút cũng có thể nhìn ra sự thật.

Trần Quân tôi xin tạm ngưng ở đây, rất mong ông Thanh Huỳnh thông cảm cho chúng tôi đã mất nhiều thì giờ và phải cân nhắc, so sánh các nguồn thông tin, tài liệu mà chúng tôi đã thu thập được để trình bày về vụ Ba Lòng và ông Hà Thúc Ký theo yêu cầu của ông cũng như một số thân hữu khác.

**Xin cảm ơn.**

## Trần Quân

[Quan Tran quantran012@yahoo.com](mailto:Quan Tran quantran012@yahoo.com)

(viết xong ngày 7/01/2013)

(Chúng tôi sẽ trả lời câu hỏi thứ 2 của ông: "*Tại sao ông Bộ Trưởng Nội Vụ Hà Thúc Ký thời Nguyễn Khánh đã ký "tha" dám Việt Cộng Mười Hương?..."* khi nào thuận tiện.

**Xin bổ túc:** Trong bài của Trần Quân trả lời ông Thanh Huỳnh có đánh máy sai một chữ: "Surseoir occupation Ba Long" (chữ surseoir thiếu chữ "e" trước chữ "oir". Xin lỗi quý độc giả và quý thân hữu.

Đây là thư của Trần Quân trả lời thắc mắc của ông Thanh

Huynh hthanhha2000@yahoo.com

*Câu hỏi (1):* Tổng Thống Ngô Đình Diệm đã làm gì để ông Hà Thúc Ký đưa đảng viên vào chiến khu Ba Lòng, một chiến khu của Cộng Sản, để chống lại TT NDDiệm năm 1955 dù TT NDDiệm chỉ chấp chánh từ 7-7-1954?

**(Xin lưu ý:** Trần Quân không có tư cách đại diện cho Đảng Đại Việt hay cá nhân ông Hà Thúc Ký để trả lời...Ông Hà Thúc Ký đã qua đời năm 2008 tại Maryland, USA...Những người liên



quan đến vụ Ba Lòng năm 1955 tại Quảng Trị, cũng đã chết gần hết, hoặc nếu còn sống thì cũng đã 80-90 hoặc trên 90 rồi...Cũng như ông Thanh Huỳnh, Trần Quân chỉ là người tò mò, bản tính thích tìm hiểu và đã có được cơ hội gặp gỡ những nhân chứng ngày xưa trong nhà tù CSVN sau 30/4/1975...nên đóng góp một đôi điều hiểu biết với ông Thanh Huỳnh cho vui thôi...gọi là tỏ một chút thiện chí với người có thiện chí muốn đi tìm cho ra sự thật...Xin thông cảm trước. (Cám ơn).

**Nguồn:** <http://sachhiem.net/LICHSU/TR/TranQuan.php>

[www.vietnamvanhien.org](http://www.vietnamvanhien.org)



An Lạc & Tự Chủ

**VIỆT NAM VĂN HIẾN**

[www.vietnamvanhien.info](http://www.vietnamvanhien.info)



**TỦ SÁCH VĂN HIẾN TRÊN MẠNG VỚI HƠN 11500 TÁC PHẨM & TIẾT MỤC**